

**DANH SÁCH LĨNH VỰC, THỦ TỤC THỰC HIỆN ĐIỀU TRA ĐO LƯỜNG SỰ HÀI LÒNG
VỀ SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 ĐỐI VỚI SỞ, BAN, NGÀNH**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

TT	Sở, ban, ngành	Lĩnh vực, thủ tục hành chính	Số phiếu	Tổng
1	Sở Công Thương	Bán lẻ xăng dầu	20	30
		An toàn thực phẩm	10	
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn bằng chứng chỉ	30	50
		Chuyển trường	20	
3	Sở Giao thông vận tải	Giấy phép lái xe	50	80
		Giấy phép liên vận	30	
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	20	50
		Đầu tư tại Việt Nam	30	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng	30	30
6	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Người có công	50	80
		Việc làm	30	
7	Sở Nội vụ	Thi đua khen thưởng	10	20
		Tôn giáo	10	
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quản lý chất lượng nông, lâm và thủy sản	20	50
		Công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước	30	
9	Sở Tài chính	Cấp giấy chứng nhận đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.	30	40
		Mua hóa đơn lẻ	10	

TT	Sở, ban, ngành	Lĩnh vực, thủ tục hành chính	Số phiếu	Tổng
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đăng ký biện pháp bảo đảm	50	80
		Đất đai	30	
11	Sở Thông tin và Truyền thông	Xuất bản; In, phát hành	10	10
12	Sở Tư pháp	Lý lịch tư pháp	50	70
		Trợ giúp pháp lý	20	
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quảng cáo	20	30
		Du lịch	10	
14	Sở Xây dựng	Hoạt động xây dựng	50	50
15	Sở Y tế	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	30	50
		Dược, Mỹ phẩm	20	
16	Ban Quản lý các khu công nghiệp	Lao động	10	40
		Đầu tư	30	
17	Văn phòng UBND tỉnh	Cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương	10	10
18	Thanh tra tỉnh	Xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo	10	20
		Tiếp công dân	10	
TỔNG			790	790